TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2026/HS-ST
Ngày 16-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trường Giang;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Hiệp;

2. Ông Lê Văn Ninh.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Ông Lưu Mạnh Hùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 1 - TN.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - TN tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 193/TLST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1988, tại TN; nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Chu Thị C, sinh năm 1961; có vợ là Tạ Thị T (đã chết); có 04 con chung, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 01: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 239/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh TN xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh TN (có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Dương Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt).

2. Anh Dương Văn H, sinh năm 1986 (vắng mặt).

3. Anh Trần Văn M, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Đều có nơi cư trú: Xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hà Thị H, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Xóm Hân, xã TT, tỉnh TN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 06/8/2025, Tổ công tác Công an xã TT đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường bê tông liên xã thuộc xóm Hân, xã TT, tỉnh TN thì phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô BKS: 20G1-391.55 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra người này khai tên Trần Văn T, sinh năm 1988, trú tại xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 túi nylon màu trắng có nắp miệng viền đỏ bên trong chứa 01 viên nén hình trụ tròn màu đỏ và chất bột màu trắng hồng, theo T khai nhận là ma túy Heroine và Hồng phiến của T mua với mục đích sử dụng cho bản thân và bán thu lời bất chính. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội bắt người quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A), ngoài ra tạm giữ của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, 01 xe mô tô BKS 20G1-391.55 và bàn giao T cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN điều tra làm rõ theo thẩm quyền.

Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN tiến hành cân xác định khối lượng chất trong bì thư niêm phong (kí hiệu A) gồm bột màu trắng hồng có khối lượng 2,098 gam, 01 viên nén hình trụ tròn màu đỏ có khối lượng 0,105 gam. Lấy toàn bộ khối lượng chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu A2) và viên nén hình trụ tròn màu đỏ (niêm phong ký hiệu A1) gửi giám định.

Ngày 07/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T tại xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 131 ngày 15/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,105 gam. Chất bột màu trắng hồng trong bì niêm phong ký hiệu

A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine; khối lượng thu giữ ban đầu là: 2,098 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/8/2025, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xám đen BKS 20G1-391.55 đi từ nhà tới khu vực cầu Tân Đức (cũ) thuộc xã Kha Sơn, tỉnh TN với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, T gặp một người đàn ông lạ mặt không rõ tên tuổi, địa chỉ và mua của người này 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền ma túy Heroine và ma túy hồng phiến được để chung trong 01 túi nylon màu trắng có nắp miệng viền đỏ. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, sau đó di chuyển tới khu vực xóm Hân, xã TT thì bị Tổ công tác của Công an xã TT, tỉnh TN phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra, T còn khai nhận khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/7/2025, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xám đen, BKS 20G1-391.55 đi từ nhà tới khu vực đường Vành đai 5 đoạn thuộc địa phận xã Kha Sơn, tỉnh TN với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nếu ai có nhu cầu mua sẽ bán kiếm lời. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ và mua của người này 01 túi nilon màu trắng, nắp miệng có viền đỏ bên trong chứa ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng, rồi quay về nhà chia gói ma túy thành 02 phần; trong đó, T giữ lại phần nhỏ để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết, phần còn lại chia thành 05 gói nhỏ và đã bán ma túy cho Trần Văn Mão sinh năm 1987, trú tại xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng tiền ma túy Heroine gồm: một lần vào khoảng 17 giờ ngày 01/8/2025 và một lần vào khoảng 09 giờ ngày 05/8/2025; bán cho Dương Văn Huy, sinh năm 1986, trú tại xóm ĐK, xã TT 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng tiền ma túy Heroine gồm: một lần vào khoảng 19 giờ ngày 02/8/2025 và một lần vào khoảng 11 giờ ngày 05/8/2025; bán cho Dương Văn Huân, sinh năm 1990, trú tại xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN 01 lần 200.000 đồng tiền ma túy Heroine vào khoảng 11 giờ ngày 01/8/2025. Những lần mua bán ma túy đều thực hiện tại khu vực đường bê tông xóm ĐK, xã TT, tỉnh TN; trong đó, có 01 lần vào ngày 01/08/2025, Mão trực tiếp hỏi mua ma túy của T, còn những lần bán ma tuý còn lại Mão, Huân, Huy đều gọi điện trước cho T.

Căn cứ lời khai của T, ngày 06/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN đã xác minh, triệu tập làm việc được với Trần Văn Mão và Dương Văn Huân; đến ngày 15/10/2025, triệu tập làm việc được với Dương Văn Huy, những người này khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Văn T, những lần mua ma túy của T thì Mão, Huy, Huân đều đã sử dụng hết.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Văn T, Trần Văn Mão, Dương Văn Huân đều cho kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể. T trình bày lý do dương tính với ma túy là do T sử dụng ma túy Heroine vào ngày 05/8/2025; Mão trình bày lý do dương tính với ma túy là do Mão sử dụng ma túy

Heroine mua của T vào ngày 05/8/2025; Huân trình bày lý do dương tính với ma túy là do Huân sử dụng ma túy Heroine mua của T vào ngày 01/08/2025. Với Dương Văn Huy cho kết quả âm tính với ma túy.

Lời khai của T là có căn cứ và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Biên bản xác định hiện trường, Kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Biên bản kiểm tra điện thoại, tài liệu tra cứu số điện thoại, tra cứu lịch sử cuộc gọi và những chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu A1 hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có chứa 2,013 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin) hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có toàn bộ vỏ bì niêm phong A ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, có gắn 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0964009834, IMEI: 354992074849381 và phong bì niêm phong ban đầu B; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Airblade, màu xám đen, gắn biển kiểm soát: 20G1- 391.55, số máy: JF63E-1791631, số khung: RLHJF6309FZ798536, xe cũ đã qua sử dụng được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh TN; sau đó, chuyển đến kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - TN theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 96/CT-VKSKV1, ngày 16/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - TN đã truy tố Trần Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

* Về căn cứ điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; 136; 929 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng.

* Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vỏ bì niêm phong và giấy gói cùng với số ma túy thu giữ được của bị cáo; tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động đã cũ Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, có gắn

01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0964009834, IMEI: 354992074849381 thu giữ của Trần Văn T và 01 (một) chiếc xe mô tô cũ đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn T nhãn hiệu HONDA, loại Airblade, màu xám đen, gắn biển kiểm soát: 20G1-391.55, số máy: JF63E-1791631, số Khung: RLHJF6309FZ798536.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là tiền thu lời bất chính đối với bị cáo Trần Văn T.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn T nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Trần Văn T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh TN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị Hằng, người chứng kiến anh Nguyễn Mạnh Hùng và những người làm chứng: anh Dương Văn Huân, Dương Văn Huy, Trần Văn Mão. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người này; đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 1 - TN đề nghị xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và những người làm chứng. Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và những người làm chứng đã có lời khai, ý kiến trình bày lưu trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và những người làm chứng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ buộc tội và tội danh bị truy tố: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cùng với những tài liệu đã thu thập tại hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ, sơ đồ phát hiện bắt giữ đối tượng; bản kết luận giám định, các

bản tự khai, tường trình, biên bản hỏi cung, biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 06/8/2025 tại khu vực đường bê tông liên xã thuộc xóm Hân, xã TT, tỉnh TN. Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ 2,203 gam ma túy (gồm: 0,105 gam loại Methamphetamine; 2,098 gam loại Methamphetamine và Heroine) với mục đính sử dụng cho bản thân và bán thu lời bất chính thì bị tổ công tác Công an xã TT, tỉnh TN phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình điều tra đã làm rõ Trần Văn T đã bán ma túy cho Dương Văn Huân 01 lần vào khoảng 11 giờ ngày 01/8/2025; bán ma túy cho Trần Văn Mão 02 lần vào khoảng 17 giờ ngày 01/8/2025 và khoảng 09 giờ ngày 05/8/2025; bán ma túy cho Dương Văn Huy 02 lần vào khoảng 19 giờ ngày 02/8/2025 và khoảng 11 giờ ngày 05/8/2025; tổng cộng đã bán ma túy 05 lần.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người khác nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm".

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) .....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;"

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - TN truy tố bị cáo Trần Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại xấu đến con người, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép để kiếm lời.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Trần Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Trần Văn T là người đã sử dụng chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã cố ý mua chất ma túy để bán cho người khác nhằm thu lợi bất chính nên cần phải xử phạt tù, cách ly

bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn T thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích kiếm lời, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự để phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về việc Trần Văn T đã bán ma túy cho Dương Văn Huân, Trần Văn Mão và Dương Văn Huy 05 lần, thu lợi tổng cộng 1.000.000 đồng, đây là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai về nguồn gốc số ma túy Heroine do bị cáo mua vào ngày 31/7/2025 tại khu vực đường Vành đai 5 đoạn thuộc địa phận xã Kha Sơn, tỉnh TN và mua Heroine và Methamphetamine ngày 06/8/2025 tại khu vực cầu Tân Đức (cũ) thuộc xã Kha Sơn, tỉnh TN của người lạ mặt, không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định người bán ma túy cho T là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN chưa có cơ sở xác minh làm rõ và tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Đối với hành vi mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy của T, Huy, Huân, Mão, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN đã chuyển Công an tỉnh TN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền tại các Quyết định số 228, 229, 230 ngày 14/11/2025, số 239 ngày 28/11/2025 là phù hợp.

Đối với chị Hà Thị Hằng (vợ của Dương Văn Huy) khai: Huy không có điện thoại mà khi cần gọi điện sẽ dùng điện thoại của chị Hằng để gọi, chị Hằng không biết việc Huy sử dụng điện thoại để hỏi mua ma tuý nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với Dương Văn Huy đã có 01 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình số 26 ngày 02/11/2022, chấp hành xong Quyết định ngày 12/11/2023. Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập làm việc với Huy nhưng Huy không có mặt tại địa phương. Đến ngày 15/10/2025 làm việc được với Huy, test ma túy cho kết quả âm tính, qua xác minh UBND xã Tân Kim (nay là xã UBND xã TT) không ra Quyết định quản lý sau cai đối với Huy nên không đủ căn cứ xử lý Huy về tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025) là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định, thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, có gắn 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0964009834, IMEI: 354992074849381 và phong bì niêm phong ban đầu B; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Airblade, màu xám đen, gắn biển kiểm soát: 20G1-391.55, số máy: JF63E-1791631, số Khung: RLHJF6309FZ798536, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Theo Thông báo kết quả tra cứu vật chứng số 754 ngày

28/8/2025 của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN có kết quả: Không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Đây là các phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

[12] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025); các Điều 106; 136; 293; 298; 329; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/8/2025.

Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu A1 hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có chứa 2,013 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin) hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có toàn bộ vỏ bì niêm phong A ban đầu;

- Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, có gắn 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0964.009.834, IMEI: 354992074849381 và phong bì niêm phong ban đầu B.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Airblade, màu xám đen, gắn biển kiểm soát: 20G1- 391.55, số máy: JF63E1791631, số Khung: RLHJF6309FZ798536, xe cũ đã qua sử dụng. Loại xe: 02 bánh từ 50-175cm^3. Dung tích xi lanh: 124,8 cm^3, xe có 01 gương trái, xe bị vỡ yếm bên phải.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là tiền thu lời bất chính đối với bị cáo Trần Văn T.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 59/2025 lập ngày 17/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - TN).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị Hằng vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 - TN;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng THADS khu vực 1 - TN;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Giang